

Số: 14CK/2024/CBTT

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên
 - Mã chứng khoán: CTC
 - Địa chỉ trụ sở công ty: Thôn 3, xã An Phú, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai
 - Điện thoại: 0269.3824332
 - Fax: 0269.3824259
 - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Dũng
 - Địa chỉ trụ sở công ty: Thôn 3, xã An Phú, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
 - Điện thoại: 0916 887 859
- Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*)

Báo cáo thường niên năm 2023

Địa chỉ website đăng tải thông tin: www.gialaitourist.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

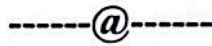
Trân trọng!

Gia Lai, ngày 15 tháng 04 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Văn Dũng



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CTCP TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM
TÂY NGUYÊN

Tháng 4/2024

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG.....	3
1.	Thông tin khái quát	3
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	5
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	6
4.	Định hướng phát triển	7
5.	Các rủi ro:.....	8
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023	8
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023.....	8
2.	Tổ chức và nhân Sự.....	10
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	10
4.	Tình hình tài chính	11
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	12
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	13
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	16
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.....	16
2.	Tình hình tài chính	17
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai	18
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	18
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường xã hội của công ty	18
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	20
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	20
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	20
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	20
3.1	Kế hoạch kinh doanh năm 2024:.....	21
3.2	Phương hướng thực hiện.....	21
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1.	Hội đồng quản trị	21
2.	Ban Kiểm soát.....	23
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán.....	25
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	26

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CỦA CTCP TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Quý cổ đông Công ty CP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900230301 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 28/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 05/01/2024.
- Vốn điều lệ: 157.999.260.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 157.999.260.000 đồng
- Địa chỉ: Thôn 3, Xã An Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Số điện thoại: 0269 3824 332
- Số fax: 0269.3824 259
- Website: gialaitourist.com.vn/
- Mã cổ phiếu: CTC
- ***Quá trình hình thành và phát triển:***
 - ✓ Ngày 23/11/1970 Đội Chiếu Bóng đầu tiên của tỉnh Gia Lai - Kon Tum được thành lập để phục vụ cán bộ chiến sỹ và đồng bào các dân tộc vùng giải phóng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tiền thân của Công ty ngày nay.
 - ✓ Ngày 17/3/1975 là Phòng Chiếu Bóng thuộc Sở Văn hóa thông tin tỉnh Gia Lai-Kon Tum.
 - ✓ Ngày 08/09/1978 Thành lập Quốc doanh Phát Hành Phim và Chiếu Bóng tỉnh Gia Lai - Kon Tum, sau đó đổi tên thành Công ty Phát Hành Phim và Chiếu Bóng tỉnh Gia Lai - Kon Tum.
 - ✓ Ngày 09/02/1987 đổi tên thành Công ty Điện Ảnh tỉnh Gia Lai - Kon Tum.
 - ✓ Ngày 20/10/1992 là Công ty Điện Ảnh tỉnh Gia Lai.

- ✓ Tháng 12 năm 1999 sát nhập Công ty Văn hóa Tổng hợp Gia Lai vào công ty Điện Ảnh Gia Lai và đổi tên thành Công ty Điện Ảnh Văn hóa Tổng hợp Gia Lai, bổ sung thêm chức năng kinh doanh phát hành sách, văn hóa phẩm...
 - ✓ Tháng 12 năm 2003 đổi tên thành Công ty Văn hóa - Du lịch Gia Lai bổ sung thêm chức năng kinh doanh: mua bán hàng tiêu dùng, dịch vụ vui chơi giải trí, kinh doanh lữ hành nội địa...
 - ✓ Tháng 12 năm 2004 tiến hành cổ phần hóa, thành Công ty cổ phần Văn hóa Du lịch Gia Lai - Gia Lai C.T.C định hướng phát triển kinh doanh đa ngành mở rộng địa bàn kinh doanh ra các tỉnh, thành phố trong cả nước.
 - ✓ Tháng 06 năm 2005, Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định chuyển các đơn vị khối Điện ảnh thuộc Công ty về Trung tâm Văn hóa - Thông tin thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tỉnh Gia Lai.
 - ✓ Tháng 05/2006, Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận là Công ty Đại chúng.
 - ✓ Tháng 07/2008, Chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán CTC và trở thành doanh nghiệp đầu tiên của tỉnh Gia Lai niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán.
 - ✓ Tháng 04/2012, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012, Công ty đổi tên từ Công ty cổ phần Văn hóa - Du lịch Gia Lai thành Công ty cổ phần Gia Lai CTC.
 - ✓ Ngày 28/04/2021, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thay đổi tên Công ty cổ phần Gia Lai CTC thành Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên.
- Các sự kiện khác: không có
 - **Quy mô và những thành tích đạt được:**
 - ✓ Với phương châm “Đoàn kết, năng động, đổi mới, phát triển” tập thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã nỗ lực phấn đấu, năng động và sáng tạo không ngừng phát triển cơ sở vật chất và quy mô hoạt động.
 - ✓ Công ty luôn coi trọng phát triển nguồn lực con người, đào tạo nhân lực, thu hút nhân tài, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác. Toàn Công ty là một khối đoàn kết, thống nhất, giữ vững ổn định để phát triển.
 - ✓ Bên cạnh đó, đơn vị tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, xã hội tại địa phương.
 - ✓ Với những thành tích đạt được, Công ty vinh dự được Nhà nước tặng thưởng:
 - ✓ Huân chương Độc lập hạng ba.
 - ✓ Huân chương Lao động hạng Nhất

- ✓ Huân chương Lao động hạng Ba.
- ✓ Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua đơn vị dẫn đầu năm 2010.
- ✓ Bộ thông tin và Truyền thông tặng cờ Đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2010.
- ✓ Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tặng cờ thi đua Đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua yêu nước năm 2010.
- ✓ Bộ Văn hóa-Thông tin tặng: Cờ thi đua đơn vị dẫn đầu ngành Phát hành phim và Chiếu bóng cả nước trong thời kỳ đổi mới (1986-2000).
- ✓ Bộ Thông tin và Truyền thông tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc 3 năm 2006-2007-2008.
- ✓ Bộ Nội vụ tặng thưởng Cờ thi đua xuất sắc 3 năm liền 2001-2003.
- ✓ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương đoàn Thanh niên Cộng sản HCM, Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng...tặng nhiều Bằng khen, Huy chương.
- ✓ UBND tỉnh Gia Lai tặng nhiều Bằng khen, cờ thi đua, cờ lưu niệm.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh

STT	Mã Ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	55103	Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng
2	9329	Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí
3	5811	Kinh doanh và phát hành sách, văn hóa phẩm, dịch vụ thể thao mỹ phẩm
4	4652	Mua bán hàng tiêu dùng, gia dụng điện máy
5	7912	Kinh doanh lữ hành nội địa
6	7310	Kinh doanh dịch vụ quảng cáo
7	5630	Mua bán rượu sản xuất trong nước và nhập khẩu
8	4634	Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước
9	5021	Kinh doanh hành khách bằng đường thủy nội địa
10	4932	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng
11	9610	Dịch vụ Massage
12	6810	Cho thuê mặt bằng kinh doanh
13	5610	Kinh doanh dịch vụ ăn uống

14	4632	Mua bán hàng công nghệ phẩm
15	4773	Mua bán hàng lưu niệm
16	0161	Trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp
17	6810	Kinh doanh bất động sản ,quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu,chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ đấu giá tài sản)
18	9329	Dịch vụ Karaoke
19	4932	Vận tải khách du lịch
20	8521	Giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông
21	46322	Buôn bán thủy sản (hàng thực phẩm tươi sống và đông lạnh)

b. Địa bàn kinh doanh

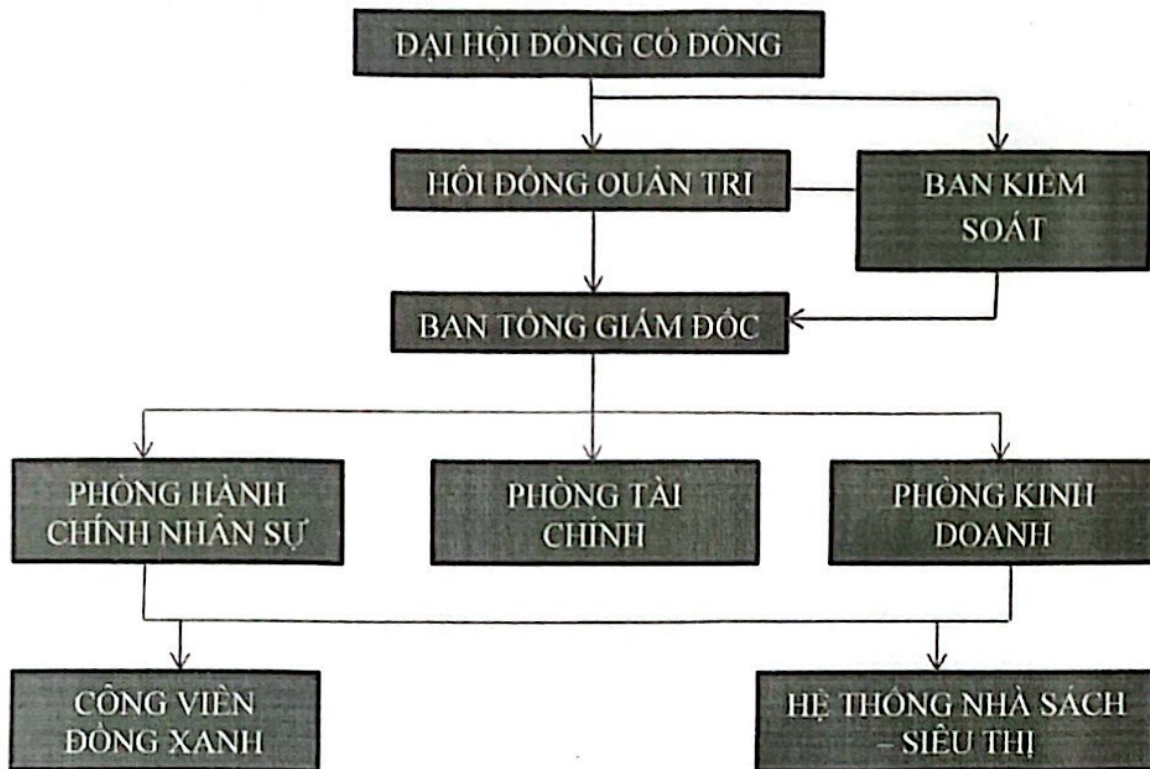
- Trụ sở công ty: thông 3, xã An Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
- Công viên Đồng Xanh tại xã An Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
- Các địa điểm kinh doanh tại các huyện Ayunpa, An Khê, Kbang thuộc tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị : Công ty hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch Hội đồng quản trị và 02 thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán công ty trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên.
- Ban điều hành gồm 01 Tổng giám đốc, 01 Phó tổng giám đốc.
- Và các giám đốc, trưởng các phòng ban chức năng.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



c. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty liên kết: có 01 Công ty
 - ✓ Công ty cổ phần Du lịch Gia Lai
 - ✓ Địa chỉ: 03 Nguyễn Tất Thành, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai.
 - ✓ Số vốn góp: 809.261 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 22% vốn điều lệ.
- Công ty con: không có

4. Định hướng phát triển

- Công ty xác định kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng là lĩnh vực kinh doanh quan trọng trong cơ cấu hoạt động. Công ty tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động tại một số tỉnh thành, phát triển quy mô kinh doanh góp phần kết nối ngành du lịch địa phương với cả nước, tạo ra nhiều sản phẩm du lịch độc đáo và có tính cạnh tranh cao trên thị trường du lịch Việt Nam.
- Tại Gia Lai, Công ty có kế hoạch đầu tư nâng cấp các địa điểm kinh doanh: nâng cấp công viên Đồng Xanh... Không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ, mang đến cho khách hàng sự trải nghiệm tốt nhất.
- Nghiên cứu xây dựng các phương án đầu tư mở rộng các cơ sở kinh doanh phục vụ du lịch. Đa dạng hóa sở hữu, gọi vốn liên kết của các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có kinh nghiệm trong quản trị điều hành.

- Tăng cường giám sát tài chính chặt chẽ, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản tốt, tái cấu trúc lại các khoản đầu tư tạo sức mạnh về nguồn vốn đáp ứng nhu cầu về kinh doanh và đầu tư.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo nhân lực, tạo đội ngũ kế thừa có chất lượng, tạo môi trường làm việc tốt và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Luôn hướng tới mục tiêu bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Công ty với cán bộ nhân viên, cộng đồng xã hội và môi trường thiên nhiên, hướng đến những giá trị bền vững.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro pháp luật: Các hoạt động kinh doanh của công ty tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, và các văn bản pháp luật có liên quan. Do đó bất kỳ sự thay đổi của hệ thống pháp luật, chính sách trong nước có thể ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Để hạn chế rủi ro, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối chủ trương của Đảng và Nhà Nước để từ đó xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp tránh vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến hình ảnh của doanh nghiệp.
- Rủi ro kinh tế: Tăng trưởng của nền kinh tế có ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Nói chung khi nền kinh tế tăng trưởng thì cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp cũng gia tăng và ngược lại.
- Rủi ro cạnh tranh: Kinh doanh khách sạn nhà hàng trên địa bàn tỉnh có nhiều đối thủ cạnh tranh, việc cạnh tranh gay gắt đòi hỏi doanh nghiệp không ngừng nâng cao dịch vụ, hoàn thiện chất lượng nguồn nhân lực.
- Rủi ro về môi trường: Ngành dịch vụ phụ thuộc rất lớn vào uy tín thương hiệu và hình ảnh Công ty nên các vấn đề môi trường sẽ ảnh hưởng đến lòng tin của khách hàng đối với doanh nghiệp. Nhận thấy được rủi ro này, doanh nghiệp rất quan tâm đến vấn đề môi trường, luôn chấp hành và tuân thủ tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Rủi ro khác: Những rủi ro như chiến tranh, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh cũng là một trong những rủi ro cho Công ty. Những rủi ro bất khả kháng này tuy có tần suất xảy ra thấp nhưng lại gây ra thiệt hại rất lớn về nhân sự cũng như tài sản Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chênh lệch	Tỷ lệ
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.310	9.588	(29.722)	-76%

2. Giá vốn hàng bán	33.257	11.291	(21.966)	-66%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.052	(1.702)	(7.754)	-128%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	0.27	147	-130	-47%
5. Chi phí tài chính	11.543	9.739	-1.804	-16%
6. Chi phí bán hàng	1.576	979	-597	-38%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	832	1.481	649	78%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.899)	(13.901)	-6.002	76%
9. Thu nhập khác	935	3.689	2.754	295%
10. Chi phí khác	1.248	4.590	3.342	268%
11. Lợi nhuận khác	(1.238)	(901)	337	-27%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(9.138)	(14.803)	-5.665	62%
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(9.138)	(16.303)	-7.165	78%

- Tổng doanh thu năm 2023 đạt 9.588 triệu đồng, giảm 76% so với năm 2022 do doanh của khối kinh doanh hàng thương mại sụt giảm.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (16.303) triệu đồng, giảm 78 % so với năm 2022. Nguyên nhân giảm này là do doanh thu năm 2023 giảm mạnh so với năm 2022 làm cho lợi nhuận giảm theo.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2023

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ 2023/2022	Tỷ lệ TH/KH
1. Doanh thu thuần	39.310	65.000	9.588	24%	15%
2. Lợi nhuận trước thuế	(9.138)	2.500	(14.803)	162%	-592%
3. Lợi nhuận sau thuế	(9.138)	2.000	(16.303)	178%	-815%

- Doanh thu thuần không đạt so với kế hoạch chủ yếu do trong năm 2023 tình hình kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Hoạt động kinh doanh bán buôn hàng

hóa thương mại không phát sinh trong năm khiến doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty giảm mạnh.

- Lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch vì doanh thu giảm mạnh và áp lực trả lãi từ các khoản vay.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	12/06/1978	Đại học	Tổng Giám đốc

b. Những thay đổi trong ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đậu Minh Cường	Phó Tổng Giám đốc	18/11/2022	

c. Số lượng cán bộ, nhân viên.

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I.	Theo trình độ	36	100%
1	Đại học và trên đại học	10	28%
2	Cao đẳng và trung cấp	12	33%
3	Lao động phổ thông	14	39%
II.	Theo hợp đồng lao động	36	100%
1	Hợp đồng không thời hạn	14	39%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	22	61%
III.	Theo giới tính	36	100%
1	Nam	12	33%
2	Nữ	24	67%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: Không có

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty liên kết:

- ✓ Công ty cổ phần Du lịch Gia Lai.
- ✓ Địa chỉ: 03 Nguyễn Tất Thành, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- ✓ Tỷ lệ nắm giữ vốn: 22 %.
- ✓ Tình hình hoạt động và tài chính: chưa có thông tin.

- Công ty con: Không có.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ
1. Tổng giá trị tài sản	307.803	224.307	-27%
2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.310	9.588	-76%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.899)	(13.901)	76%
4. Lợi nhuận khác	(1.238)	(901)	-27%
5. Lợi nhuận trước thuế	(9.138)	(14.803)	62%
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(9.138)	(16.303)	78%
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(578)	(1.032)	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,69	1,2
+ Hệ số thanh toán nhanh: ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,42	0,73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,52
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,47	1,08
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		

+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	0,4	0,22
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,13	0,04
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,24	-1,7
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	-0,07	-0,15
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,07	-0,07
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,20	-1,45

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 15.799.926 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 28/03/2024.

STT	Tiêu chí sở hữu	SL cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I.	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ	1.968	15.799.926	157.999.260.000	100%
1	Cổ đông lớn	1	3.400.000	34.000.000.000	21.52%
2	Cổ đông nhỏ	1.967	12.399.926	123.999.260.000	78.48%
II.	Cổ đông trong nước, nước ngoài	1.968	15.799.926	157.999.260.000	100%
1.	Cổ đông trong nước	1.952	15.723.455	157.234.550.000	99.52%
a	Cá nhân	1.945	12.274.755	122.747.550.000	77.69%
b	Tổ chức	7	3.448.700	34.487.000.000	21.83%
2.	Cổ đông nước ngoài	16	76.471	764.710.000	0.48%

a	Cá nhân	12	26.270	262.700.000	0.16%
b	Tổ chức	4	50.201	502.010.000	0.32%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Ngày 28/12/2004, sau khi cổ phần hóa với định hướng phát triển kinh doanh đa ngành mở rộng địa bàn kinh doanh ra các tỉnh thành phố trong cả nước, vốn điều lệ công ty duy trì ở mức: 11.762.000.000 đồng.
- Trải qua nhiều năm hoạt động, đến tháng 05/2006 Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận là Công ty đại chúng. Đến tháng 07/2008, Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, vốn điều lệ là 23.762.000.000 đồng.
- Tháng 10/2009 Công ty thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 48.000.000.000 đồng.
- Tháng 11/2010 Công ty thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 80.000.000.000 đồng.
- Tháng 01/2012 Công ty đã thực hiện niêm yết bổ sung phát hành cổ phiếu chia cổ tức và thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 87.999.260.000 đồng.
- Ngày 04/12/2020 Công ty thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 157.999.260.000 đồng. Công ty đã thực hiện và hoàn thành các công việc liên quan, đã thực hiện báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn phát hành số 0112/2020/BCV-KTV/HN ngày 18/12/2020 bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Số lượng cổ phiếu quỹ bằng 0. Trong năm 2023 Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác: Trong năm 2023, Công ty không phát hành chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường:

- Công ty hoạt động trong ngành dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, việc thải trực tiếp khí thải carbon ra môi trường từ việc sử dụng năng lượng trong quá trình vận hành như máy điều hòa, hệ thống chiếu sáng và nhiều thiết bị điện khác, các chất thải sinh hoạt...là không tránh khỏi, điều này gây tác động một phần đến môi trường.
- Để phát triển bền vững đi đôi với việc bảo vệ môi trường tự nhiên, doanh nghiệp đã đặt mục tiêu giảm 20% việc tiêu thụ điện và nước cũng như giảm lượng khí thải ra môi trường bằng cách sử dụng năng lượng tái tạo, đầu tư xây dựng dự án điện mặt trời và lắp đặt các hệ thống đo lường và quản lý việc tiêu thụ điện và nước tại cơ sở.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Công ty kinh doanh trong lĩnh vực bán lẻ và khách sạn, nhà hàng. Không sản xuất sản phẩm nên không sử dụng nguyên vật liệu sản xuất, đóng gói. Không ảnh hưởng đến môi trường.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty sử dụng năng lượng cho quá trình kinh doanh bao gồm điện năng để thắp sáng và các thiết bị điện tiêu thụ; xăng dầu cho vận chuyển; khí đốt để nấu nướng tại nhà hàng.
- Để tiết kiệm năng lượng, Công ty đã thực hiện các biện pháp như sau: Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, bảo trì hệ thống chiếu sáng định kỳ, sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện năng, thực hiện nghiêm khẩu hiệu “tắt khi không sử dụng” tại văn phòng, ban hành hướng dẫn về định mức tiêu thụ nhiên liệu của phương tiện, hướng dẫn an toàn sử dụng khí đốt tại nhà hàng. Các phương pháp quản lý, đầu tư vào công nghệ được Công ty tiếp tục duy trì ổn định để tác động ít nhất đến môi trường và giữ các chỉ số ở mức thấp hơn quy chuẩn mà Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên môi trường đề ra.

6.4 Tiêu thụ nước:

- Công ty hạn chế tình hình thất thoát nước bằng cách tăng cường công tác kiểm tra chặt chẽ hệ thống tuyến ống và các trang thiết bị cấp nước để kịp thời khắc phục sửa chữa, duy tu các sự cố hư hỏng xảy ra.

6.5 . Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Công ty luôn thu gom và xử lý rác thải, nước thải, khí thải theo đúng quy định của pháp luật.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2022 là 36 người
- Mức lương bình quân:

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

❖ Chế độ làm việc:

- Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội...
- Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

❖ Chính sách tuyển dụng

- Đối với lao động tuyển mới: Để có thể nắm bắt nhanh, tiếp cận ngay với công việc, Công ty giao các phòng ban, các đơn vị trực thuộc có lao động tuyển mới cử cán bộ có trình độ kèm cặp, hướng dẫn tại địa điểm làm việc.

❖ **Chính sách đào tạo**

- Đào tạo nâng cao tay nghề: Để sử dụng tối đa nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động, hiệu quả công việc, phòng Tổ chức lao động phối hợp với các đơn vị thường xuyên thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

❖ **Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển**

- Chính sách đánh giá: Mọi nhân viên trong công ty đều được giao mục tiêu công việc thông qua các chỉ tiêu đánh giá (KPIs) và thực hiện đánh giá kết quả công việc định kỳ hàng tháng/quý/năm theo quy trình do phòng Nhân sự hướng dẫn, kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng của cán bộ nhân viên.
- Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp: Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những cán bộ nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất, tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của công ty.

❖ **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:**

- Chính sách lương và phân phối thu nhập của Công ty đảm bảo dân chủ, công bằng và công khai. Công ty trả lương tuân thủ theo nguyên tắc phân phối theo lao động. Người lao động được hưởng chế độ đãi ngộ đúng với năng lực, vị trí công việc và đóng góp đối với Công ty. Chế độ lương của Công ty được quy định để đảm bảo hiệu quả công việc trong Công ty. Quan điểm của Ban lãnh đạo là trả lương và phân phối thu nhập phải thật sự là động lực khuyến khích, động viên người lao động không ngừng phấn đấu tăng năng suất lao động, chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Khen thưởng: Nguồn tiền thưởng của Công ty trích từ nguồn lợi nhuận phân phối hàng năm. Tùy thuộc vào tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh Công ty có thể thưởng theo định kỳ như quý, 6 tháng, cả năm; thưởng danh hiệu thi đua; thưởng nhân dịp lễ, tết; thưởng thành tích đột xuất, xuất sắc... cho những tập thể, cá nhân người lao động trong Công ty làm việc có năng suất, chất lượng cao đóng góp thành tích cho đơn vị hoàn thành kế hoạch kinh doanh.
- Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. các khoản chi phúc lợi đối với người lao động được công ty thực hiện đúng theo quy định.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Với đặc thù là công ty hoạt động trong ngành dịch vụ, du lịch nên Công ty góp phần vào việc giới thiệu hình ảnh và văn hóa địa phương đến khách du lịch.

- Công ty tích cực tham gia các công tác xã hội, thiện nguyện, giúp đỡ tặng quà cho các gia đình khó khăn ở vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chênh lệch	Tỷ lệ
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.310	9.588	(29.722)	-76%
2. Giá vốn hàng bán	33.257	11.291	(21.966)	-66%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.052	(1.702)	(7.754)	-128%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	0,27	147	-130	-47%
5. Chi phí tài chính	11.543	9.739	-1.804	-16%
6. Chi phí bán hàng	1.576	979	-597	-38%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	832	1.481	649	78%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.899)	(13.901)	-6.002	76%
9. Thu nhập khác	935	3.689	2.754	295%
10. Chi phí khác	1.248	4.590	3.342	268%
11. Lợi nhuận khác	(1.238)	(901)	337	-27%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(9.138)	(14.803)	-5.665	62%
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(9.138)	(16.303)	-7.165	78%

- Năm 2023, Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 9,588 tỷ (tương đương 15% so với kế hoạch), giảm 76% so với cùng kỳ năm 2022, nguyên nhân chính là do tình hình kinh doanh của Công ty trong năm tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Hoạt động kinh doanh bán buôn hàng hóa thương mại không phát sinh trong năm khiến doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty giảm mạnh.
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2023 tiếp tục ghi nhận khoản lỗ 16,303 tỷ đồng, tăng so với con khoản lỗ 9,1 tỷ đồng của năm 2022. Nguyên nhân chính là việc Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty giảm mạnh. Đồng thời, Công ty

tiếp tục chịu áp lực trả lãi từ các khoản vay. Chi phí lãi vay của Công ty trong năm 2023 là 9,74 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So với cùng kỳ	Tỷ trọng 2022	Tỷ trọng 2023
Tài sản ngắn hạn	116.678	137.805	118%	38%	61%
Tài sản dài hạn	191.125	86.401	45%	62%	39%
Tổng tài sản	307.803	224.307	73%	100%	100%

- Trong năm 2023 tổng tài sản của công ty giảm mạnh so với năm 2022, đến cuối năm 2023 tổng tài sản của Công ty là 224.307 triệu đồng, giảm 27% so với cùng kỳ năm trước.
- Tài sản ngắn hạn 137.805 triệu đồng tăng 18%, tài sản dài hạn đạt 86.401 triệu đồng giảm mạnh 55%. Cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn, giảm mạnh tỷ trọng tài sản dài hạn.

b. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So với cùng kỳ	Tỷ trọng 2022	Tỷ trọng 2023
1. Nợ ngắn hạn	167.428	115.068	69%	91%	99%
2. Nợ dài hạn	16.250	1.417	9%	9%	1%
Tổng Nợ phải trả	183.678	116.485	63%	100%	100%

- Năm 2023, Tổng nợ phải trả giảm mạnh so với năm 2022, nợ phải trả đạt 116.485 triệu đồng, giảm mạnh 37% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nợ ngắn hạn giảm mạnh 31%, nợ dài hạn còn 1.417 triệu đồng giảm 91% so với năm 2022.
- Vốn vay của doanh nghiệp cao nên áp lực trả lãi vay còn rất nhiều.
- Đánh giá các khoản nợ phải trả quá hạn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: các khoản nợ vay quá hạn đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty, công ty không có vốn để duy trì hoạt động kinh doanh, vì vậy kết quả kinh doanh năm 2023 sụt giảm mạnh so với các năm trước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty thường xuyên cử cán bộ quản lý, nghiệp vụ đi học tập nâng cao trình độ quản lý, tiếp cận thị trường để nâng cao năng lực quản lý điều hành. Đồng thời, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ trẻ có năng lực vào các vị trí quản lý để nâng cao khả năng điều hành cơ sở. Định biên nhân sự cho phù hợp với hoạt động kinh doanh tại từng đơn vị.
- Các chính sách tài chính, chính sách bán hàng, chính sách nguồn cung ứng, chính sách thưởng/phạt ... được thay đổi và hoàn thiện để phù hợp với tình hình phát triển của công ty.
- Nâng cao việc xây dựng hệ thống quản trị theo quy trình công nghệ, kết nối các đơn vị trong toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dự báo tình hình thị trường trong năm 2024 vẫn còn khó khăn , do đó Công ty tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau

- Cơ cấu lại nguồn vốn công ty, có phương án bổ sung nguồn vốn kinh doanh. nâng cấp các cơ sở dịch vụ, khu du lịch.
- Đầu tư nâng cơ sở vật chất, trang thiết bị: Đầu tư bổ sung các trang thiết bị công cụ dụng cụ, triển khai nâng cấp phần mềm quản lý mới, hiện đại phù hợp loại hình kinh doanh của từng đơn vị trực thuộc.
- Công tác nhân sự và xây dựng các quy chế kiểm tra giám sát: Tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự mới nhằm bổ sung đáp ứng các kế hoạch kinh doanh sắp tới của Công ty.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị quảng bá thương hiệu: Có kế hoạch Marketing phù hợp, để giúp thu hút nhiều du khách hơn, tăng doanh thu và phát triển Công ty, bằng cách ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, giới thiệu điểm đến với hình ảnh “An Toàn - Thân Thiện - Chất lượng”; thông qua việc quét mã QR; quảng bá hình ảnh trên các kênh truyền thông. mạng xã hội về quy trình đón khách an toàn.
- Đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh, sản phẩm dịch vụ: Thường xuyên theo dõi nghiên cứu nhu cầu khách hàng để xây dựng các sản phẩm dịch vụ mới phù hợp với nhu cầu thị yếu của khách hàng. Xem xét, đánh giá tính khả thi của từng dự án nhằm mở rộng thêm ngành nghề nhằm đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh bị thiếu hụt, không đủ duy trì hoạt động.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường xã hội của công ty

- a. **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)**

Công ty bên cạnh việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế thì việc đảm bảo cân đối hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp và trách nhiệm đối với cổ đông, người lao động, môi trường, cộng đồng và xã hội cũng là một trong những nhiệm vụ luôn được ưu tiên hàng đầu, cụ thể:

- Các hoạt động của công ty luôn hướng đến việc phát triển bền vững để bảo vệ môi trường, hướng tới hình ảnh của một công ty thân thiện với môi trường, công ty luôn tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình xử lý chất thải để không vi phạm các tiêu chuẩn quy định.
- Các chỉ tiêu của nước thải sinh hoạt đều nằm trong giới hạn cho phép. Chất thải sinh hoạt, Công ty bố trí thùng chứa rác hợp lý, tránh phát sinh mùi, có hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng 19hug om vận chuyển xử lý rác thải.
- Thực hiện tốt các biện pháp phòng cháy chữa cháy và tuân thủ nghiêm ngặt Luật phòng cháy chữa cháy của nhà nước.
- Công ty thường xuyên tuyên truyền bảo vệ môi trường đến tất cả các cán bộ nhân viên và khách hàng sử dụng dịch vụ: hạn chế tối thiểu rác thải và phân loại rác thải khoa học, sử dụng điện hợp lý, sử dụng năng lượng khí đốt tiết kiệm, tránh lãng phí...
- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường của công ty: không có.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty đảm bảo việc làm, ổn định được đời sống và thu nhập cho người lao động: ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động đang làm việc; người lao động được làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, an toàn, được trang bị đồng phục, các trang thiết bị làm việc hiện đại.
- Công ty thực hiện tốt các quy chế, quy định về lao động nội bộ, tham gia đủ các chế độ chính sách bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, hàng năm tổ chức tham quan nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên, luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.
- Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và kỹ năng cho nhân viên, khuyến khích nhân viên phát huy tối đa khả năng và sáng tạo trong công việc bằng chế độ lương thưởng hấp dẫn.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng xã hội tại địa phương như các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người nghèo, hiến máu nhân đạo...
- Công ty chấp hành đúng các quy định của nhà nước và thực hiện tốt các nghĩa vụ nộp thuế, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về quản lý, sử dụng vốn và tài sản theo quy định của pháp luật và Công ty, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định.

- Công ty duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, tạo công việc cho người lao động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, đảm bảo hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế của Công ty, chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban giám đốc, Ban kiểm soát trong việc chỉ đạo, điều hành, kiểm tra các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững cho Công ty.
- Bên cạnh việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế thì việc đảm bảo cân đối hài hòa giữa lợi ích công ty và trách nhiệm đối với cổ đông, người lao động, môi trường, cộng đồng và xã hội cũng là một trong những nhiệm vụ luôn được ưu tiên hàng đầu.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Năm 2023 đánh dấu một năm đầy khó khăn của nền kinh tế đất nước. Vì thế Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát tình hình hoạt động kinh doanh, linh động điều chỉnh các kế hoạch kinh doanh thích ứng với diễn biến chung, mặc dù doanh thu từ hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng, lễ hành bị ảnh hưởng. Kinh doanh mảng thương mại hàng hóa đã giảm mạnh.
- Căn cứ theo chiến lược dài hạn đã đề ra, Công ty cũng đã, đang tìm và triển khai nhiều hướng kinh doanh ở các lĩnh vực mới để đem lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.
- Hội đồng quản trị ghi nhận sự đóng góp và nỗ lực của Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong việc cố gắng hoàn thành các kế hoạch kinh doanh năm 2023 trong bối cảnh còn rất nhiều khó khăn của nền kinh tế. Trong quá trình điều hành, Ban giám đốc Công ty đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ tuân thủ đúng theo Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2024, HĐQT nhận định thị trường dịch vụ, du lịch trong năm nay vẫn còn nhiều khó khăn nhưng cũng là cơ hội để vực dậy tình hình kinh doanh của Công ty nếu biết nắm bắt thời cơ. HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên, báo cáo và trình ĐHCĐ xem xét thông qua, cụ thể như sau:

3.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2023	KH 2024
Doanh thu	9.588	50.000
Lợi nhuận trước thuế	(14.803)	2.000
Lợi nhuận sau thuế	(16.303)	1.600

3.2 Phương hướng thực hiện

- Trong năm 2024, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ lấy ý kiến hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024, thực hiện công tác quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.
- HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của các thành viên HĐQT, các phòng ban trực thuộc HĐQT để tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự quản lý, chiến lược kinh doanh và hoạt động đầu tư, đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát thông qua các hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, bảo toàn vốn và tối ưu hóa các chi phí hoạt động để mang lại hiệu quả cho Công ty và cổ đông.
- HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong năm 2024 như sau:
 - ✓ Triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm trong toàn Công ty.
 - ✓ Đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin theo quy chuẩn vào quy trình quản lý trong toàn công ty;
 - ✓ Đầu tư phát triển, trẻ hóa nguồn nhân lực có trình độ, có tâm, yêu ngành, yêu nghề;
 - ✓ Kiện toàn hoạt động kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực kiểm toán, kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong toàn Công ty;
 - ✓ Tăng cường công tác quảng bá truyền thông, nhằm nâng cao và nhất quán hình ảnh thương hiệu Công ty.
 - ✓ Tăng cường năng lực tài chính của Công ty để thực hiện tốt các chức năng đầu tư vốn vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp thích nghi với tình hình mới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết	
					Số lượng	Tỷ lệ %
1	Ông Cao Văn Dương	Chủ tịch HĐQT	26/04/2021		0	0
2	Ông Trần Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	14/03/2024		0	0
3	Ông Đinh Công Duy	Thành viên HĐQT độc lập	14/03/2024		0	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và ban hành các nghị quyết:

❖ Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Cao Văn Dương	02	100%	
2	Ông Trần Văn Tuấn	0	0%	Đến ngày 14/03/2024 mới được bổ nhiệm
5	Ông Đinh Công Duy	0	0%	Đến ngày 14/03/2024 mới được bổ nhiệm

❖ Nghị quyết Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị Quyết 02/2023/NQ-HĐQT-CTC	23/11/2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2023/NQ-HĐQT-CTC ngày 23/11/2023 Thông qua việc gửi các văn bản, đơn thư khiếu nại,	

			tổ cáo đến Cơ quan quản lý Nhà nước về những sai phạm cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng của Ban lãnh đạo cũ.
2	Nghị Quyết 03/2023/NQ-HĐQT-CTC	29/11/2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/2023/NQ-HĐQT-CTC ngày 29/11/2023 thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS		Cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Trưởng ban	20/04/2022		0	0
2	Ông Nguyễn Văn Thiết	Thành viên	14/07/2020		0	0
3	Bà Hoàng Thị Kiều Thu Trang	Thành viên	20/04/2022		0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	03	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Thiết	03	100%	

3	Bà Hoàng Thị Kiều Thu Trang	03	100%	
---	-----------------------------	----	------	--

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty thực hiện đúng chức năng và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ công ty và tuân thủ đúng theo quy định pháp luật của Nhà Nước.
- Kiểm tra, rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Lên kế hoạch hoạt động BKS cho năm 2023.

c. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- Năm 2023, tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 03 người, gồm: 01 Chủ tịch HĐQT và 02 thành viên. HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 và các quy định khác của pháp luật.
- Các cuộc họp HĐQT tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty. Theo BKS việc tổ chức họp HĐQT, lập biên bản họp, gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết và việc ban hành các văn bản của HĐQT được thực hiện đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt với Ban điều hành trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty.

d. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, BGD đã triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy chế nội bộ để áp dụng phù hợp với tình hình thực tế, tạo thuận lợi trong công tác quản trị và quản lý chi phí.
 - Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban với thành phần tham gia đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung các giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tháo gỡ các vướng mắc trong điều hành.
 - Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh: Ban Tổng Giám đốc cùng Bộ máy quản lý Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai các chương trình hành động, huy động mọi nguồn lực tập trung, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tài sản, tiết kiệm chi phí...;
 - Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động ở các khu vực kinh doanh nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán.**

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, Công ty không đạt được các chỉ tiêu đặt ra; căn cứ vào hệ thống kinh doanh gặp khó khăn, nên trong năm 2023 tổng số tiền thù lao và các khoản trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty là 0 đồng.

Thu nhập từ tiền lương của Ban giám đốc như sau:

STT	Họ Tên	Chức vụ	Tiền lương
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng giám đốc	84.640.000
@	Tổng cộng		84.640.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Nội dung	Giá trị
1	Công ty Cổ phần Lữ hành Viettourist	Công ty con của CTCP Vietourist Holding	Mua bán hàng hóa	670.561.818
2	Công ty Cổ phần Khách sạn Tre Xanh Gia Lai	Công ty có thành viên quản	Cho mượn tiền	114.957.601

		lý chủ chốt có mối quan hệ mật thiết với Ban Tổng Giám đốc	Chi hộ tiền thuế môn bài	5.000.000
			Phải trả tiền trả hộ	80.000.000

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Công ty thực hiện việc quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế quản trị và các quy chế hoạt của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn A&C tại Cần Thơ, địa chỉ: 15-13 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam.
- Ý kiến của kiểm toán: Được trình bày tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 4.0151/24/TC-AC ngày 26/03/2024.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

- Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên được gửi tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và công bố thông tin theo quy định trên Website Công ty www.gialaitourist.com.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HOÀNG KIM TÂY NGUYÊN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



CAO VĂN DƯƠNG